

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN EAKAR
TỈNH ĐẮK LẮK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 55/2024/HS-ST

Ngày 23-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EAKAR, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Cường Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Y Nik Êban, ông Lê Khắc Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Yến – Thư ký Tòa án nhân dân huyện EaKar, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện EaKar tham gia phiên tòa:
Ông Dương Minh Xuân – Kiểm sát viên.

Ngày 23/9/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk.
xét xử sơ thẩm công khai trực tiếp vụ án hình sự thụ lý số: 54/2024/TLST-HS
ngày 30 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:
54/2024/QĐXXST-HS ngày 09/9/2024, đối với các bị cáo:

1. Hứa Hiền V, sinh ngày 22/3/2003 tại huyện Ea K, tỉnh Đắk Lắk. Nơi
cư trú: Thôn M, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ
văn hoá: 12/12; Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch:
Việt Nam; con ông Hứa Văn T, sinh năm 1972 và bà Hoàng Thị N, sinh năm
1972; Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Chưa bị kết án và chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/5/2024, hiện đang bị tạm giam
tại nhà tạm giữ Công an huyện EaKar. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

2. Hồ Lê Ái T, sinh ngày 13/11/2004 tại huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Nơi cư
trú: Tổ dân phố T, thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông;
Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc
tịch: Việt Nam; Con ông Hồ Văn L (đã chết) và bà Lê Thị H, sinh năm 1982;
Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Chưa bị kết án và chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/5/2024, hiện đang bị tạm giam
tại nhà tạm giữ Công an huyện EaKar. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Phan Thanh H, sinh năm 1996. Nơi cư trú: Tổ dân phố 5, thị trấn Ea Knốp, huyện EaKar, tỉnh Đắk Lắk. (Vắng mặt).

+ Ông Nguyễn Quốc K, sinh năm 1998. Nơi cư trú: Tổ dân phố 5, thị trấn Ea Knốp, huyện EaKar, tỉnh Đắk Lắk.(Vắng mặt).

- *Người chứng kiến*: Ông Trần Văn C, sinh năm 1960. Nơi cư trú: Tổ dân phố 8, thị trấn Ea Knốp huyện EaKar, tỉnh Đắk Lắk. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hứa Hiền V và Hồ Lê Ái là người yêu của nhau, Hứa Hiền V thường xuyên ở nhà T tại tổ dân phố 8, thị trấn Ea Knốp, huyện Ea Kar và biết tại thị trấn Ea Knốp, huyện Ea Kar có nhiều đối tượng nghiện ma túy loại “Cỏ Mỹ” nên Hứa Hiền V và T bàn với nhau mua “Cỏ Mỹ” về bán lại kiếm lời. Ngày 14/4/2024, Hứa Hiền V đón xe khách đi từ huyện Ea Kar vào Thành phố Hồ Chí Minh; ngày 16/4/2024 tại Thành phố Hồ Chí Minh, Hứa Hiền V gặp một người đàn ông (không nhớ địa điểm mua ma túy và không rõ nhân thân, lai lịch của người bán ma túy) rồi mua của người này 05 gói ma túy loại Cỏ Mỹ được đựng trong túi ni lông màu bạc (túi zip), với giá 2.500.000 đồng. Ngày 17/4/2024, Hứa Hiền V đón xe khách về lại nhà T rồi cất giấu số Cỏ Mỹ này vào tủ quần áo trong phòng ngủ của T. Ngày 18/4/2024, Hứa Hiền V đi ra chợ thị trấn Ea Knốp mua 0,1kg túi ni lông màu trắng, dạng túi zip, kích thước khoảng 04 x 06cm mang về nhà T rồi bóc 01 gói ni lông đựng Cỏ Mỹ mà Hứa Hiền V đã mua trước đó bỏ vào trong các túi ni lông màu trắng (túi zip) được khoảng 20 gói nhỏ, mục đích để có ai hỏi mua thì bán với giá 50.000đồng/01gói.

Đến khoảng 11 giờ 15 phút ngày 02/5/2024, khi Hứa Hiền V và T đang ở trong nhà tại tổ dân phố 8, thị trấn Ea Knốp thì bị Cơ quan Công an huyện Ea Kar phát hiện bắt quả tang về hành vi mua bán trái phép chất ma túy; kiểm tra trong phòng ngủ của T thu giữ 04 gói ni lông màu bạc (túi zip) bên trong đựng lá cây thực vật khô cắt nhỏ màu xanh; 01 vỏ gói ni lông màu bạc và 75 gói ni lông màu trắng. Cơ quan Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong 04 gói ni lông màu bạc (túi zip) bên trong đựng lá cây thực vật khô cắt nhỏ màu xanh theo đúng quy định của pháp luật.

Từ ngày 20/4/2024 đến khi bị bắt, Hứa Hiền V và T đã bán ma túy loại Cỏ Mỹ cho nhiều đối tượng, cụ thể:

- Ngày 20/4/2024, Hứa Hiền V đã bán cho Phan Thanh H một lần hai gói với giá 100.000 đồng; ngày 25/4/2024, Hứa Hiền V bán cho Nguyễn Quốc K một lần một gói với giá 50.000 đồng; khoảng cuối tháng 4/2024, Hứa Hiền V bán cho B một lần một gói với giá 50.000 đồng, bán cho T một lần một gói với

giá 50.000 đồng và bán cho Đ một lần một gói với giá 50.000 đồng (B, T, Đ không rõ nhân thân lai lịch).

- Ngày 28/4/2024, T bán cho Nguyễn Quốc K một lần hai gói với giá 90.000 đồng; ngày 30/4/2024, T bán cho Phan Thanh H một lần hai gói với giá 80.000 đồng; khoảng cuối tháng 4/2024, T1 bán cho B một lần hai gói với giá 100.000 đồng, bán cho T một lần một gói với giá 50.000 đồng, bán cho T một lần hai gói với giá 100.000 đồng và bán cho Đ một lần một gói với giá 50.000 đồng (B, T1, T, Đ không rõ nhân thân lai lịch).

* Vật chứng tạm thu giữ gồm:

- 04 gói ni lông màu bạc (túi zip) bên trong đựng lá cây thực vật khô cắt nhỏ, màu xanh.

- 01 vỏ gói ni lông (túi zip) màu bạc và 75 gói ni lông màu trắng (túi zip) bên trong không đựng gì.

- Tại Phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể do Công an huyện Ea Kar tiến hành vào ngày 02/5/2024, xác định: “*Hứa Hiền V và Hồ Lê Ái T (-) Âm tính với chất ma túy trong cơ thể*”.

- Tại kết luận giám định số 3328/KL-KTHS ngày 09/5/2024, của Viện khoa học hình sự Bộ Công an, kết luận: Tìm thấy chất ma túy MDMA-4en-PINACA trong các mẫu thực vật khô, cắt nhỏ gửi giám định, tổng khối lượng mẫu: 23,280gam. Khối lượng chất ma túy MDMA-4en-PINACA: 0,278gam. Chất ma túy MDMA-4en-PINACA được Chính phủ ban hành Nghị định số 57/NĐ-CP ngày 25/8/2022 quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng là 20,884gam và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu.

Tại bản Cáo trạng số 58/CT-VKS ngày 29/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar truy tố các bị cáo Hứa Hiền V, Hồ Lê Ái T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện EaKar, tỉnh Đắk Lắk thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Hứa Hiền V, Hồ Lê Ái T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX):

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự:

+ Xử phạt: Bị cáo Hứa Hiền V từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 02/5/2024.

+ Xử phạt: Bị cáo Hồ Lê Ái T từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 02/5/2024.

2. Các biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng là 20,884gam và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu.

- Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ gói ni lông (túi zip) màu bạc và 75 gói ni lông màu trắng (túi zip) bên trong không đựng gì là công cụ phạm tội nhưng không có giá trị sử dụng.

- Truy thu sung vào ngân sách Nhà Nước tổng số tiền 770.000đ của các bị cáo Hứa Hiền V và T (trong đó truy thu Hứa Hiền V số tiền 385.000đ, T số tiền 385.000đ). Đây là số tiền mà các bị cáo bán ma túy mà có.

Các bị cáo đồng ý với luận tội của Kiểm sát viên, không tranh luận và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Không bị khiếu nại, tố cáo về hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu lưu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, cũng như phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra. HĐXX có đủ cơ sở pháp lý kết luận: Vào khoảng từ ngày 14/4/2024 đến ngày 18/4/2024, Hứa Hiền V mua 05 gói ma túy loại Cỏ Mỹ được đựng trong túi ni lông màu bạc (túi zip), với giá 2.500.000 đồng rồi cất giấu số Cỏ Mỹ này vào tủ quần áo trong phòng ngủ của Hồ Lê Ái T tại Tổ dân phố 8, thị trấn Ea Knốp, huyện Ea Kar, sau đó Hứa Hiền V chia số ma túy này thành khoảng 20 gói nhỏ, mục đích để có ai hỏi mua thì bán với giá 50.000đồng/01gói nhằm mục đích bán kiếm lời.

Ngày 20/4/2024, Hứa Hiền V đã bán cho Phan Thanh H một lần hai gói với giá 100.000 đồng; ngày 25/4/2024, Hứa Hiền V bán cho Nguyễn Quốc K một lần một gói với giá 50.000 đồng; khoảng cuối tháng 4/2024, Hứa Hiền V bán cho B một lần một gói với giá 50.000 đồng, bán cho T một lần một gói với giá 50.000 đồng và bán cho Đ một lần một gói với giá 50.000 đồng (B, T, Đ không rõ nhân thân lai lịch).

Ngày 28/4/2024, T bán cho Nguyễn Quốc K một lần hai gói với giá 90.000 đồng; ngày 30/4/2024, T bán cho Phan Thanh H một lần hai gói với giá 80.000 đồng; khoảng cuối tháng 4/2024, T bán cho B một lần hai gói với giá 100.000 đồng, bán cho T1 một lần một gói với giá 50.000 đồng, bán cho T một lần hai gói với giá 100.000 đồng và bán cho Đ một lần một gói với giá 50.000 đồng (B, T1, T, Đ không rõ nhân thân lai lịch).

Hành vi mua bán trái phép chất ma túy 02 lần trở lên của các bị cáo Hứa Hiền V, Hồ Lê Ái T đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 BLHS. Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 BLHS.

Tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a)

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

.....

[3] Xét tính chất vụ án, mức độ cũng như hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo là những người đủ năng lực hành vi hình sự, các bị cáo buộc phải biết hành vi “*Mua bán trái phép chất ma túy*” là vi phạm pháp luật. Nhưng với ý thức coi thường pháp luật, các bị cáo vẫn thực hiện hành vi “*Mua bán trái phép chất ma túy*” trái quy định của pháp luật. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự trị an, an toàn xã hội. Do đó, các bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội đã thực hiện.

Trong vụ án này có 02 bị cáo cùng thực hiện hành vi phạm tội, tuy nhiên đây là trường hợp đồng phạm giản đơn vì các bị cáo không có sự cấu kết chặt chẽ trong việc thực hiện hành vi phạm tội như không lên kế hoạch, không phân công vai trò của từng bị cáo, cách thức phạm tội. HĐXX cần xem xét tính chất, mức độ và lượng hình cho tương xứng với hành vi mà từng bị cáo gây ra.

Bị cáo Hứa Hiền V và T đều là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội. Tuy nhiên, bị cáo Hứa Hiền V là người tích cực hơn trong việc thực hiện hành vi phạm tội như, là người trực tiếp mua ma túy về chia thành các gói nhỏ để bán cho các đối tượng nghiện ma túy. Trong đó, bị cáo Hứa Hiền V cũng là người trực tiếp bán ma túy cho 05 đối tượng nghiện ma túy được tổng số tiền 300.000 đồng. Còn bị cáo T chỉ là người thực hiện hành vi bán ma túy cho 06 đối tượng được 470.000 đồng nên cần xử phạt bị cáo Hứa Hiền V mức án cao hơn bị cáo

T. HĐXX xét thấy cần phải cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục các bị cáo thành người tốt, đồng thời có tính răn đe và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, HĐXX cũng xem xét đến nhân thân của các bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để lượng hình cho tương xứng với hành vi mà các bị cáo gây ra. Bản thân các bị cáo có thân nhân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, trong quá trình điều tra đã khai ra các lần phạm tội khác khi chưa bị phát hiện. Tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo Hứa Hiền V là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn. Vì vậy, HĐXX cần áp dụng điểm r, s khoản 1 Điều 51 BLHS cho các bị cáo và áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 BLHS cho bị cáo Hứa Hiền V để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

[4] Về các biện pháp tư pháp:

- Đối với là 20,884gam và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu là loại chất Nhà nước cấm lưu hành không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 vỏ gói ni lông (túi zip) màu bạc và 75 gói ni lông màu trắng (túi zip) bên trong không đựng gì là công cụ phạm tội nhưng không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền Hứa Hiền V bán ma túy được 300.000 đồng, T bán ma túy được 470.000 đồng. Đây là số tiền mà các bị cáo do phạm tội mà có, do các bị cáo sống chung và cùng nhau sử dụng chung số tiền này nên cần truy thu sung vào ngân sách Nhà nước mỗi bị cáo $\frac{1}{2}$ số tiền này là 385.000 đồng.

- * Đối với căn nhà tại tổ dân phố 8, thị trấn Ea Knốp, huyện Ea Kar, nơi mà các bị cáo Hứa Hiền V, T sử dụng làm địa điểm cất giấu và bán ma túy. Đây là tài sản hợp pháp của ông Hồ Tr và bà Phan Thị T, hiện nay ông Tr và bà T chuyển về sinh sống tại huyện An Nhơn, tỉnh Bình Định và giao cho con dâu là chị Lê Thị H ở (chị Hiền là mẹ bị cáo T). Việc bị cáo Hứa Hiền V và T sử dụng phòng ngủ của căn nhà để phạm tội thì ông Trông, bà Tuyết và chị H không biết không xử lý đối với ông Tr, bà T và chị H cũng như căn nhà nêu trên là có căn cứ.

- * Đối với đối tượng bán ma túy cho Hứa Hiền V vào ngày 16/4/2024, tại thành phố Hồ Chí Minh; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Kar đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng chưa làm rõ được nhân thân, lai lịch nên chưa có căn cứ để xử lý.

- * Đối với Phan Thanh H và Nguyễn Quốc K là những người mua ma túy của Hứa Hiền V và T nhưng đã sử dụng hết. Tại phiếu kết quả xét nghiệm chất

ma túy trong cơ thể ngày 06/5/2024, xác định: “H và K (-) Âm tính với chất ma túy trong cơ thể: Do đó không có cơ sở xử phạt hành chính đối với Hoàng và Kiệt.

* Đối với Bảo, Tú, Đạt và Toàn là những người mua ma túy của bị cáo Hứa Hiền V và T. CQĐT Công an huyện Ea Kar đã tiến hành xác minh nhưng hiện chưa xác định được các đối tượng nêu trên nên chưa có căn cứ để xử lý.

[5] Về án phí: Bị cáo Hồ Lê Ái T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo Hứa Hiền V là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, có đơn xin miễn án phí nên thuộc trường hợp được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Hứa Hiền V, Hồ Lê Ái T phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự:

+ Xử phạt: Bị cáo Hứa Hiền V 07 (bảy) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 02/5/2024.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

+ Xử phạt: Bị cáo Hồ Lê Ái T 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 02/5/2024.

3. Các biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Truy thu sung vào ngân sách nhà nước đối với Hứa Hiền V 385.000 đồng và Hồ Lê Ái T số tiền 385.000 đồng do phạm tội mà có.

- Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng là 20,884gam và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu.

- Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ gói ni lông (túi zip) màu bạc và 75 gói ni lông màu trắng (túi zip) bên trong không đựng gì.

Đặc điểm vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng tài sản giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện EaKar và Chi cục Thi hành án dân sự huyện EaKar ngày 20/9/2024.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ, khoản 1 Điều 12, khoản 1 Điều 23 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Hồ Lê Ái T

phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Hứa Hiền V được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Báo cho các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án HSST trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng QLLL – Sở Tư Pháp Đắk Lắk;
- VKSND huyện EaKar;
- CQĐT Công an huyện EaKar;
- CQTHAHS Công an huyện EaKar;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện EaKar;
- Các bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

Nguyễn Cường Anh